

RÈN LUYỆN KĨ NĂNG QUẢN LÝ THỜI GIAN CHO SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM

Mai Quốc Khánh^{*1}, Nguyễn Nam Phương¹, Phan Trung Kiên²,
Lý Văn Thạch³, Lê Thị Thúy Hằng⁴ và Đinh Hương Ly⁵

¹Khoa Tâm lý – Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

²Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, ³Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang

⁴Trường Cao đẳng Sư phạm Điện Biên, ⁵Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

Tóm tắt. Trên cơ sở hệ thống hóa những vấn đề lý luận cơ bản về rèn luyện kĩ năng quản lý thời gian cho sinh viên năm thứ nhất các trường Sư phạm; khảo sát, đánh giá thực trạng rèn luyện kĩ năng quản lý thời gian cho sinh viên năm thứ nhất tại 2 trường Đại học Sư phạm và 2 trường Cao đẳng Sư phạm, nhóm tác giả đề xuất 05 biện pháp rèn luyện kĩ năng quản lý thời gian cho sinh viên năm thứ nhất các trường Sư phạm bao gồm: Chú trọng tổ chức các hoạt động bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho sinh viên về tầm quan trọng của kĩ năng quản lý thời gian; phát triển hoạt động rèn luyện kĩ năng quản lý thời gian cho sinh viên của Câu lạc bộ kĩ năng trong nhà trường; thu hút sinh viên tham gia tổ chức, thực hiện các hoạt động Đoàn, Hội; thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện kĩ năng quản lý thời gian cho sinh viên một cách thường xuyên.

Từ khóa: Quản lý thời gian; kĩ năng quản lý thời gian; rèn luyện kĩ năng quản lý thời gian.

1. Mở đầu

Thế giới đang đứng trước bước chuyển mình vĩ đại của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 – cuộc cách mạng số. Những bước nhảy vọt của cách mạng công nghiệp 4.0 đã đặt ra nhiều thách thức cho toàn nhân loại, đặc biệt là con người Việt Nam. Khi đó, áp lực công việc ngày càng căng thẳng và phức tạp, đòi hỏi con người phải hết sức cố gắng, chạy đua với thời gian để hoàn thành khối lượng công việc khổng lồ. Từ đây đã đặt ra những yêu cầu mới đối với quá trình giáo dục thế hệ trẻ và đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao cho xã hội.

Hiện nay các trường Sư phạm chuyển sang hình thức đào tạo lấy người học làm trung tâm. Sự chủ động, tích cực của người học trong việc tìm tòi, nghiên cứu tài liệu để chiếm lĩnh kiến thức đóng vai trò quan trọng. Hơn nữa, hình thức đào tạo theo tín chỉ giảm thời lượng học trên lớp, gia tăng thời gian tự nghiên cứu đòi hỏi sinh viên (SV) phải biết cách sử dụng và phân bổ thời gian một cách hợp lý để đảm bảo thực hiện tốt yêu cầu của chương trình đào tạo đồng thời còn tham gia các hình thức hoạt động khác nhằm rèn luyện toàn diện bản thân, rèn luyện kĩ năng sống. Có thể nói kĩ năng quản lý thời gian (QLTG) là một trong những kĩ năng quan trọng cần truyền thụ cho SV nhằm giúp họ tự tin trở thành những người làm chủ quá trình học tập và làm chủ cuộc sống của bản thân. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, kĩ năng QLTG của SV năm thứ nhất tại các trường Sư phạm hiện nay còn nhiều hạn chế. Có nhiều nguyên nhân khác nhau dẫn

Ngày nhận bài: 11/11/2020. Ngày sửa bài: 19/12/2020. Ngày nhận đăng: 11/1/2021.

Tác giả liên hệ: Mai Quốc Khánh. Địa chỉ e-mail: maiquockhanhdhsphn@gmail.com

đến thực trạng này, trong đó có nguyên nhân thuộc về quá trình rèn luyện kỹ năng QLTTG cho SV ở các trường Sư phạm chưa hiệu quả.

Hiện nay, số lượng các công trình nghiên cứu về rèn luyện kỹ năng QLTTG cho SV các trường Sư phạm vẫn chưa nhiều so với tầm quan trọng của vấn đề này. Có thể kể đến các công trình nghiên cứu và các tác giả tiêu biểu như: Huỳnh Văn Sơn (2011) *Thực trạng KN QLTTG của SV một số trường Đại học tại Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay* [1]; Abraham, Britton, Bruce K. Tesser (1991) *Effects of time-management practices on college grades* [2], Abdülkadir Pehlivan (2013) *The effect of the time management skills of students taking a financial accounting course on their course grades and grade point averages* [3], Cemaloglu, Necati, Filiz and Sevil (2010) *The relation between time management skill and academic achievement of potential teachers* [4], Macan (1990) *College students' time management: Correlations with academic performance and stress* [5], Macan and Therese Hoff (1994) *Time management: Test of process model* [6], Misra, Ranjita McKean and Michelle (2000) *College students academic stress and its relation to their anxiety, time management and leisure satisfaction* [7]. Những công trình đã có chủ yếu đề cập tới nội dung, ý nghĩa của kỹ năng QLTTG và còn thiếu những công trình nghiên cứu một cách toàn diện về vấn đề này. Do đó, việc nghiên cứu một cách có hệ thống về "rèn luyện kỹ năng QLTTG cho SV các trường Sư phạm cả ở phương diện lí luận, thực trạng và biện pháp là một vấn đề có tính cấp thiết, có ý nghĩa lí luận và giá trị thực tiễn.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số vấn đề lí luận về rèn luyện kỹ năng quản lí thời gian cho sinh viên năm thứ nhất các trường Sư phạm

2.1.1. Khái niệm rèn luyện và rèn luyện kỹ năng quản lí thời gian cho sinh viên năm thứ nhất các trường Sư phạm

Theo tác giả Hoàng Phê và cộng sự: Rèn luyện là quá trình "*luyện tập một cách thường xuyên để đạt tới những phẩm chất hay trình độ ở một mức độ nào đó*" [17]. Như vậy, rèn luyện được hiểu là việc lặp đi, lặp lại nhiều lần một hoạt động nhằm biến tri thức của chủ thể hoạt động thành kỹ năng, kỹ xảo tương ứng với hoạt động đó.

Chúng tôi quan niệm rằng: *Rèn luyện kỹ năng quản lí thời gian cho sinh viên năm thứ nhất các trường Sư phạm là một quá trình tổ chức, thực hiện những tác động có ý thức, có mục đích của nhà trường mà trực tiếp là giảng viên và sinh viên nhằm giúp cho sinh viên năm thứ nhất có được khả năng sử dụng thời gian một cách hiệu quả, thực hiện được những mục đích của mình thông qua việc lên kế hoạch, tổ chức và kiểm tra việc sử dụng thời gian một cách tối ưu.*

2.1.2. Những kỹ năng quản lí thời gian cần hình thành cho sinh viên năm thứ nhất các trường Sư phạm

Hệ thống kỹ năng QLTTG cần rèn luyện cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm bao gồm: kỹ năng xác định mục tiêu, nhiệm vụ cho từng lĩnh vực hoạt động cụ thể; kỹ năng ước lượng khoảng thời gian cần sử dụng cho từng hoạt động nhằm thực hiện mục tiêu và nhiệm vụ đã xác định; kỹ năng lập kế hoạch công việc ứng với mốc thời gian cụ thể; kỹ năng sắp xếp công việc theo thứ tự ưu tiên; kỹ năng tổng kết công việc thực hiện trong ngày; kỹ năng sử dụng hệ thống QLTTG; kỹ năng điều chỉnh thời gian dành cho hoạt động trong thực tế. Để giúp sinh viên có được các kỹ năng tốt trong QLTTG đòi hỏi sự nỗ lực của các lực lượng ở trong và ngoài nhà trường, nhất là sự tích cực, chủ động của mỗi SV năm thứ nhất trong quá trình học tập, rèn luyện.

2.1.3. Các thành tố của quá trình rèn luyện kỹ năng quản lí thời gian cho sinh viên năm thứ nhất các trường Sư phạm

* *Mục tiêu rèn luyện kỹ năng QLTTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm*

Rèn luyện kỹ năng QLTTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm nhằm đạt được những mục

tiêu như: Giúp SV học tốt hơn; giúp SV có thời gian chăm sóc bản thân và gia đình; giúp SV có thời gian tham gia các hoạt động xã hội; giúp SV tránh được áp lực trong học tập và trong cuộc sống; giúp SV tổ chức hiệu quả đời sống và hoạt động.

** Nội dung rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm*

Nội dung rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm bao gồm: Kiến thức, kỹ năng, thái độ xác định mục tiêu, nhiệm vụ cho từng lĩnh vực hoạt động cụ thể; kiến thức, kỹ năng, thái độ xác định khoảng thời gian cần sử dụng cho từng hoạt động nhằm thực hiện mục tiêu và nhiệm vụ đã xác định; kiến thức, kỹ năng, thái độ lập kế hoạch công việc ứng với mốc thời gian cụ thể; kiến thức, kỹ năng, thái độ sắp xếp công việc theo thứ tự ưu tiên; kiến thức, kỹ năng, thái độ tổng kết công việc thực hiện trong ngày; kiến thức, kỹ năng, thái độ sử dụng hệ thống QLTG; kiến thức, kỹ năng, thái độ điều chỉnh thời gian dành cho hoạt động trong thực tế.

** Các con đường rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm*

Hoạt động rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm được thực hiện thông qua nhiều con đường khác nhau, trong đó, các con đường cơ bản bao gồm: Rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm thông qua giảng dạy các môn học trong nhà trường; rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm thông qua hoạt động Đoàn, Hội; rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm thông qua các buổi tập huấn về kỹ năng QLTG; rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm thông qua hoạt động tự rèn luyện của SV.

** Kết quả rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm*

Kết quả rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm phản ánh những kết quả đạt được trong thực tế của hoạt động này. Đó là mức độ hình thành và phát triển hệ thống kỹ năng QLTG ở SV sau một giai đoạn hay sau cả quá trình rèn luyện. Để thu được những thông tin về kết quả rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm, trên cơ sở đó, đưa ra những nhận định, đánh giá phù hợp, đòi hỏi, chủ thể của hoạt động rèn luyện cần lựa chọn và sử dụng các phương pháp, công cụ kiểm tra, đánh giá phù hợp, đảm bảo được các nguyên tắc cơ bản của hoạt động kiểm tra, đánh giá.

** Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm*

Quá trình rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố, trong đó, các yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến tiến trình thực hiện và hiệu quả của hoạt động này bao gồm: Môi trường học tập, rèn luyện của SV; sự quan tâm của cán bộ, GV; chất lượng nội dung, biện pháp rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV; tính tích cực, chủ động của SV; hoạt động tự kiểm tra, đánh giá của SV và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện.

2.2. Khái quát thực trạng rèn luyện kỹ năng quản lý thời gian cho sinh viên năm thứ nhất các trường Sư phạm

2.2.1. Tổ chức khảo sát thực trạng

** Mục đích khảo sát:* Thu thập các số liệu thực tế và khách quan về thực trạng rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm.

** Nội dung khảo sát:* Thực trạng kỹ năng QLTG của SV năm thứ nhất các trường Sư phạm; thực trạng rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm.

** Khách thể khảo sát:* 55 GV và 117 SV năm thứ nhất (những SV của 2 trường Đại học Sư phạm (trường ĐHSPT Hà Nội và trường ĐHSPT Hà Nội 2), 2 trường Cao đẳng Sư phạm (trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang và trường Cao đẳng Sư phạm Điện Biên).

* *Phương pháp và công cụ khảo sát:* Sử dụng phương pháp khảo sát bằng phiếu trưng cầu ý kiến trên các nhóm đối tượng đã được xác định.

2.2.2. Kết quả khảo sát

2.2.2.1. Thực trạng đánh giá kỹ năng quản lý thời gian của sinh viên năm thứ nhất

* *Đánh giá của GV và SV về kỹ năng QLTG của SV năm thứ nhất*

Kết quả nghiên cứu thu được thể hiện ở bảng 1 dưới đây:

Bảng 1. Đánh giá của GV và SV về thực trạng kỹ năng QLTG của SV năm thứ nhất

TT	Các kỹ năng QLTG	GV						SV					
		Có		Phân vân		Chưa có		Có		Phân vân		Chưa có	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Kỹ năng xác định mục tiêu, nhiệm vụ cho từng lĩnh vực hoạt động cụ thể	19	34.6	15	27.3	21	38.2	40	34.2	30	25.6	47	40.2
2	Kỹ năng ước lượng khoảng thời gian cần sử dụng cho từng hoạt động nhằm thực hiện mục tiêu và nhiệm vụ đã xác định	15	27.3	21	38.2	19	34.5	43	36.8	23	19.7	51	43.6
3	Kỹ năng lập kế hoạch công việc ứng với mốc thời gian cụ thể	13	23.6	25	45.5	17	30.9	45	38.5	16	13.7	56	47.9
4	Kỹ năng sắp xếp công việc theo thứ tự ưu tiên	16	29.1	21	38.2	18	32.7	39	33.3	25	21.4	53	45.3
5	Kỹ năng tổng kết công việc thực hiện trong ngày	19	35.2	14	25.9	21	38.9	35	29.9	37	31.6	45	38.5
6	Kỹ năng sử dụng hệ thống QLTG	16	29.1	17	30.9	22	40.0	38	32.5	38	32.5	41	35.0
7	Kỹ năng điều chỉnh thời gian dành cho hoạt động trong thực tế	14	25.5	23	41.8	18	32.7	36	30.8	34	29.1	47	40.2

Qua kết quả nghiên cứu ở Bảng 1 chúng tôi thấy rằng: Có sự thống nhất trong đánh giá về thực trạng kỹ năng QLTG của SV các trường Sư phạm giữa nhóm khách thể là GV và SV. Cụ thể: GV đánh giá 7 kỹ năng kết quả SV có kỹ năng chỉ từ: 23.64- 35.19%; chưa có kỹ năng từ 30.91 đến 40%; còn lại là phân vân. Từ kết quả này đòi hỏi CBQL, GV phải có các biện pháp phù hợp để bồi dưỡng kiến thức, rèn luyện các kỹ năng phù hợp cho SV để giúp họ QLTG hiệu quả, qua đó nâng cao chất lượng học tập. Kết quả nghiên cứu ở bảng 1 cũng cho thấy: Tự đánh giá của SV về thực trạng kỹ năng QLTG là khá khách quan. Trong tự đánh giá về kỹ năng của mình, SV thậm chí còn cho rằng mình yếu và thiếu kỹ năng QLTG. Điều này có ý nghĩa quan trọng, bởi chỉ khi họ nhận ra những điểm yếu của mình thì họ mới tích cực, chủ động cải thiện, học tập nâng cao các kỹ năng của mình.

2.2.2.2. Thực trạng rèn luyện kỹ năng quản lý thời gian của sinh viên năm thứ nhất các trường Sư phạm

* Nhận thức của GV các trường Sư phạm về sự cần thiết và mục tiêu của hoạt động rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất

Kết quả nghiên cứu thu được thể hiện ở Bảng 2 dưới đây:

Bảng 2. Kết quả khảo sát nhận thức của GV các trường Sư phạm về sự cần thiết của hoạt động rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất

TT	Mức độ	Giảng viên	
		SL	%
1	Rất cần thiết	18	32,73
2	Cần thiết	37	67,27
3	Bình thường	0	0,0
4	Không cần thiết	0	0,0
Tổng		55	100,00

Từ kết quả nghiên cứu ở Bảng 2 chúng tôi nhận thấy rằng: GV các trường Sư phạm tham gia khảo sát có đã có nhận thức đầy đủ về sự cần thiết của hoạt động rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất. Cụ thể, 100% GV cho rằng hoạt động rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm là “*Rất cần thiết*” và “*Cần thiết*”. Kết quả nghiên cứu thu được về thực trạng của vấn đề này có ý nghĩa quan trọng, bởi lẽ, nhận thức đúng sẽ giúp GV có thái độ phù hợp và hành vi đúng trong hoạt động rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV.

* Nhận thức của GV và SV về mục tiêu rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm

Kết quả nghiên cứu thu được thể hiện ở Bảng 3 dưới đây:

Bảng 3. Kết quả khảo sát nhận thức của GV và SV năm thứ nhất về mục tiêu rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm

TT	Mục tiêu rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV	GV						SV					
		Đồng ý		Phân vân		Không đồng ý		Đồng ý		Phân vân		Không đồng ý	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Giúp SV học tốt hơn	53	96.4	2	3.6	0	0,0	76	65,0	41	35.0	0	0.0
2	Giúp SV có thời gian chăm sóc	43	78.2	12	21.8	0	0,0	67	57.3	50	42.7	0	0.0

	bản thân và gia đình												
3	Giúp SV có thời gian tham gia các hoạt động xã hội	48	87.3	7	12.7	0	0,0	73	62.4	44	37.6	0	0.0
4	Tránh được áp lực trong học tập và trong cuộc sống	46	83.6	9	16.4	0	0,0	70	59.8	47	40.2	0	0.0
5	Tổ chức hiệu quả đời sống và hoạt động	53	96.4	2	3.6	0	0,0	68	58.1	49	41.9	0	0.0

Từ kết quả nghiên cứu ở Bảng 3 chúng tôi nhận thấy rằng: Nhận thức của GV các trường Sư phạm về mục tiêu rèn luyện kỹ năng QLTV cho SV năm thứ nhất là khá tốt và khách quan, hầu hết GV nghiên cứu đều đánh giá đúng về tầm quan trọng của việc xác định mục tiêu rèn luyện kỹ năng QLTV cho SV. Tuy nhiên vẫn còn tỉ lệ GV phân vân trong một số nội dung là khá lớn như “Giúp SV có thời gian chăm sóc bản thân và gia đình” chiếm 21,8%; “Tránh được áp lực trong học tập và trong cuộc sống”, chiếm 16.4%. Do đó, GV cần có sự thay đổi về nhận thức trong xác định lại tầm quan trọng của một số mục tiêu để thực hiện tốt nhất. Nhận thức của SV các trường Sư phạm tham gia khảo sát về mục tiêu rèn luyện kỹ năng QLTV cho SV năm thứ nhất về cơ bản là phù hợp khi kết quả khảo sát đánh giá đúng việc xác định mục tiêu rèn luyện kỹ năng QLTV cho SV năm thứ nhất (Từ 57.26- 64.96%). Tuy nhiên kết quả SV còn phân vân chiếm tỉ lệ còn khá lớn (từ 35.0- 42.7%). Đây là vấn đề đặt ra trong hoạt động rèn luyện kỹ năng QLTV cho SV, bởi lẽ, việc xác định một cách đúng đắn mục tiêu rèn luyện là điều kiện cần thiết cho các công việc tiếp theo của hoạt động rèn luyện kỹ năng QLTV cho SV.

** Đánh giá của GV và SV về thực trạng nội dung rèn luyện kỹ năng QLTV cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm*

Kết quả nghiên cứu thu được về thực trạng của vấn đề này được thể hiện ở Bảng 4 dưới đây:

Bảng 4. Kết quả khảo sát đánh giá của GV và SV về thực trạng nội dung rèn luyện kỹ năng QLTV cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm

TT	Nội dung rèn luyện kỹ năng QLTV cho SV	GV				SV			
		Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện		Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
		$\bar{X}$	Thứ bậc	$\bar{X}$	Thứ bậc	$\bar{X}$	Thứ bậc	$\bar{X}$	Thứ bậc
1	Kiến thức, kỹ năng, thái độ xác định mục tiêu, nhiệm vụ cho từng lĩnh vực hoạt động cụ thể	2.36	1	2.33	1	2.58	1	2.42	1
2	Kiến thức, kỹ năng, thái độ xác định khoảng thời gian cần sử dụng cho từng hoạt động nhằm thực hiện mục tiêu và nhiệm vụ đã	2.29	4	2.27	4	2.44	2	2.35	5

	xác định								
3	Kiến thức, kỹ năng, thái độ lập kế hoạch công việc ứng với mốc thời gian cụ thể	2.31	3	2.29	3	2.40	4	2.32	6
4	Kiến thức, kỹ năng, thái độ sắp xếp công việc theo thứ tự ưu tiên	2.25	5	2.24	5	2.38	6	2.36	4
5	Kiến thức, kỹ năng, thái độ tổng kết công việc thực hiện trong ngày	2.33	2	2.31	2	2.39	5	2.37	3
6	Kiến thức, kỹ năng, thái độ sử dụng hệ thống QLTG	2.24	6	2.22	6	2.41	3	2.39	2
7	Kiến thức, kỹ năng, thái độ điều chỉnh thời gian dành cho hoạt động trong thực tế	2.20	7	2.18	7	2.34	7	2.31	7

Từ kết quả nghiên cứu ở Bảng 4 chúng tôi nhận thấy rằng: Về thực trạng mức độ thực hiện các nội dung rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm: GV các trường Sư phạm tham gia khảo sát đánh giá các nội dung rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất được thực hiện chủ yếu ở mức “Trung bình” và “Khá” với $\bar{x}$ dao động từ 2,18 đến 2,33 tương ứng với bốn mức độ được đưa ra, trong đó, chỉ có nội dung: “Kiến thức, kỹ năng, thái độ xác định mục tiêu, nhiệm vụ cho từng lĩnh vực hoạt động cụ thể” ($\bar{x} = 2,36$) được đánh giá ở mức “Khá” về mức độ thực hiện; 6/7 nội dung còn lại trong bảng ở mức độ “Trung bình”. Kết quả này cho thấy, cần phải xây dựng các biện pháp phù hợp để từng bước tăng cường các mức độ thực hiện các nội dung rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV các trường Sư phạm. Kết quả nghiên cứu thu được cũng cho thấy: Nhóm khách thể là SV các trường Sư phạm đánh giá mức độ thực hiện các nội dung rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm có mức độ từ trung bình đến khá, trong đó 6/7 nội dung thực hiện đạt khá. Qua so sánh kết quả khảo sát của giảng viên và sinh viên là khác nhau nếu tính trên mức độ mức đánh giá khi GV đánh giá việc thực hiện các nội dung của sinh viên là 1/7 là mức độ thực hiện khá, còn lại trung bình còn tự đánh giá của sinh viên ngược lại khi 6/7 ở mức khá; 1/7 trung bình. Tuy nhiên xét về điểm số thì sự chênh lệch giữa các nội dung là không lớn. Kết quả này cho thấy, cần phải xây dựng các biện pháp phù hợp để từng bước tăng cường các mức độ thực hiện các nội dung rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV các trường Sư phạm. Về thực trạng mức độ kết quả thực hiện các con đường rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm: Đa số GV tham gia khảo sát cho rằng kết quả thực hiện các nội dung rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất là chưa tốt khi 100% các nội dung khảo sát có mức độ thực hiện “Trung bình” với $\bar{x}$ dao động từ 2,18 đến 2,33. Kết quả nghiên cứu thu được cũng cho thấy, nhóm khách thể khảo sát là SV các trường Sư phạm đánh giá về kết quả thực hiện các nội dung rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất ở mức độ cao hơn so với đánh giá của các GV. Nhìn chung, kết quả thực hiện các nội dung rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm là chưa tốt. Do đó, cần phải xây dựng các biện pháp phù hợp để từng bước nâng cao hơn nữa kết quả thực hiện các nội dung rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm.

* Đánh giá của GV và SV về thực trạng các con đường rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm

Kết quả nghiên cứu thu được về thực trạng của vấn đề này được thể hiện ở Bảng 5 dưới đây:

Bảng 5. Kết quả khảo sát đánh giá của GV và SV về thực trạng các con đường rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm

TT	Các con đường rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV	GV				SV			
		Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện		Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
		$\bar{X}$	Thứ bậc	$\bar{X}$	Thứ bậc	$\bar{X}$	Thứ bậc	$\bar{X}$	Thứ bậc
1	Thông qua hoạt động giảng dạy các môn học trong nhà trường	2.22	1	2.49	1	2.39	1	2.32	1
2	Thông qua hoạt động Đoàn, Hội	2.09	4	2.36	4	2.08	4	2.25	4
3	Thông qua các buổi tập huấn về kĩ năng QLTG	2.11	3	2.38	3	2.09	3	2.27	3
4	Thông qua hoạt động tự rèn luyện của SV	2.16	2	2.44	2	2.16	2	2.30	2

Từ kết quả nghiên cứu ở Bảng 5 chúng tôi nhận thấy rằng: Về thực trạng mức độ thực hiện các con đường rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm: Nhìn chung, các GV tham gia khảo sát đánh giá con đường rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV chưa thực sự đạt hiệu quả cao với $\bar{X}$ dao động từ 2,36 đến 2,49 tương ứng với bốn mức độ. Xét trong tương quan giữa các con đường rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV, có 43/55 GV cho rằng con đường “Thông qua hoạt động giảng dạy các môn học trong nhà trường” “Chưa được thường xuyên” (với $\bar{X} = 2,22$); chỉ có 5/55 GV cho rằng con đường “Thông qua các hoạt động Đoàn, Hội” được thực hiện thường xuyên. Ở nhóm khách thể là SV các trường Sư phạm, họ đánh giá mức độ thực hiện các con đường rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm chưa thực hiện thường xuyên. Điển hình như 108/117 SV cho rằng việc rèn luyện kĩ năng QLTG chưa được thực hiện thường xuyên “Thông qua hoạt động Đoàn, Hội”. Bên cạnh đó, mức độ thực hiện “Thông qua hoạt động giảng dạy các môn học trong nhà trường” với 46/117 SV cho rằng được thực hiện thường xuyên. Về thực trạng kết quả thực hiện các con đường rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm: Các GV tham gia khảo sát cho rằng, các con đường rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm được thực hiện chưa thực sự đạt được kết quả tốt. Kết quả nghiên cứu thu được cũng thấy, đánh giá của SV các trường Sư phạm tham gia khảo sát về thực trạng kết quả thực hiện các con đường rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV năm thứ nhất trường Sư phạm thống nhất với đánh giá của các GV.

* Đánh giá của GV và SV về thực trạng hiệu quả rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm

Kết quả nghiên cứu thu được về thực trạng của vấn đề này được thể hiện ở Bảng 6 dưới đây:

Bảng 6. Kết quả khảo sát đánh giá của GV và SV về thực trạng hiệu quả rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm

TT	Mức độ đánh giá	Giảng viên		Sinh viên	
		SL	%	SL	%
1	Rất hiệu quả	0	0,0	0	0,0

2	Hiệu quả	18	32,7	35	29,9
3	Bình thường	37	67,3	82	70,1
4	Không hiệu quả	0	0,0	0	0,0
Tổng		55	100,00	117	100.00

Từ kết quả nghiên cứu ở Bảng 6 chúng tôi nhận thấy rằng: Có 37/55 GV (chiếm 67,27%) đã cho rằng hiệu quả rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm là bình thường. Chỉ có 18/55 GV (chiếm 32,73%) đánh giá kỹ năng QLTG của SV năm thứ nhất có hiệu quả. Bên cạnh đó, có 82/117 SV (chiếm 70,09%) cũng cho rằng hiệu quả rèn luyện kỹ năng QLTG là bình thường. Có 35/117 SV (chiếm 29,91%) đánh giá kỹ năng QLTG có hiệu quả. Điều đó một lần nữa chỉ ra rằng, việc rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm là một việc quan trọng và cấp thiết. Những kết quả nghiên cứu thu được về thực trạng của vấn đề này đòi hỏi các trường Sư phạm, các khoa và cán bộ, GV cần tiếp tục nghiên cứu, triển khai các biện pháp theo hướng hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất của nhà trường.

** Đánh giá của GV về thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm*

Kết quả nghiên cứu thu được về thực trạng của vấn đề này được thể hiện ở Bảng 7 dưới đây:

Bảng 7. Kết quả khảo sát đánh giá của GV về thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm

TT	Các yếu tố ảnh hưởng	Mức độ ảnh hưởng								$\bar{X}$	Thứ bậc
		Ảnh hưởng nhiều		Ảnh hưởng		Ít ảnh hưởng		Không ảnh hưởng			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Môi trường học tập, rèn luyện của SV	20	36.4	35	63.6	0	0.0	0	0.0	3.36	1
2	Sự quan tâm của cán bộ, GV	15	27.3	40	72.7	0	0.0	0	0.0	3.27	4
3	Chất lượng nội dung, biện pháp rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV	13	23.6	42	76.4	0	0.0	0	0.0	3.24	5
4	Tính tích cực, chủ động của SV	16	29.1	39	70.9	0	0.0	0	0.0	3.29	3
5	Hoạt động tự kiểm tra, đánh giá của SV và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện	19	34.6	36	65.5	0	0.0	0	0.0	3.35	2

Qua kết quả nghiên cứu ở Bảng 7 chúng tôi nhận thấy rằng: Nhìn chung, các yếu tố trên đều có ảnh hưởng đến hoạt động rèn luyện kỹ năng QLTG của SV năm thứ nhất các trường Sư phạm ở mức độ ít hay nhiều. Yếu tố “Môi trường học tập, rèn luyện của SV” có mức ảnh hưởng cao nhất, với $\bar{X} = 3.36$. Có 35/55 GV (chiếm 63.64%) cho rằng môi trường học tập và rèn luyện của SV ảnh hưởng, 20/55 GV (chiếm 36.36%) cho rằng yếu tố này ảnh hưởng nhiều đến hoạt động rèn luyện kỹ năng QLTG của SV năm thứ nhất các trường Sư phạm. Điều đó cho thấy vai trò rất quan trọng của yếu tố môi trường. Chính vì vậy, để nâng cao hiệu quả của hoạt động rèn luyện

kĩ năng QLTG, nhà trường, mà trực tiếp là các GV cần tạo một môi trường học tập, rèn luyện tích cực, thúc đẩy tính tự giác, chủ động của SV. Yếu tố thứ hai ảnh hưởng nhiều đến việc rèn luyện kĩ năng QLTG của SV đó là “Hoạt động tự kiểm tra, đánh giá của SV và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện” với $\bar{x} = 3.35$. Ở yếu tố này, có 36/55 GV (chiếm 65.45%) cho rằng có ảnh hưởng, bên cạnh đó, có 19/55 GV (chiếm 34.55%) cho rằng ảnh hưởng nhiều. Thật vậy, mỗi SV cần phải tự giám sát, kiểm tra bản thân để việc rèn luyện kĩ năng QLTG đạt hiệu quả cao nhất. Đúng thứ ba, với $\bar{x} = 3.29$, yếu tố “Tính tích cực, chủ động của SV” được 39/55 GV (chiếm 70.91%) đánh giá có ảnh hưởng tới hoạt động rèn luyện kĩ năng QLTG của SV năm thứ nhất các trường Sư phạm. Quả thật vậy, nếu có một môi trường học tập, rèn luyện hoàn hảo mà SV không chủ động, tích cực tham gia thì không thể đạt được mục đích rèn luyện. Như vậy để có được hiệu quả của việc sử dụng thời gian thì chính SV phải là người chủ động, tự giác. Tiếp, yếu tố “Sự quan tâm của cán bộ, giảng viên” được đánh giá ở mức trung bình, với $\bar{x} = 3.27$. Có 40/55 GV (chiếm 72.73%) cho rằng yếu tố này có ảnh hưởng tới việc rèn luyện. Điều đó cho thấy để việc rèn luyện của SV đạt hiệu quả, ta không thể phủ nhận vai trò của GV để có thể hình thành và phát triển KNS nói chung và kĩ năng QLTG nói riêng cho SV. Yếu tố “Chất lượng nội dung, biện pháp rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV” cũng có ảnh hưởng đến hoạt động rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV nhưng ở mức thấp hơn với $\bar{x} = 3.24$.

Từ sự chênh lệch mức độ ảnh hưởng của các yếu tố, có thể thấy được vai trò của môi trường học tập, rèn luyện và cá nhân SV trong rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV là tương đối cao. Ngoài ra cũng có sự ảnh hưởng từ sự quan tâm của cán bộ, GV; chất lượng nội dung, biện pháp rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV. Như vậy cần có những biện pháp tác động đều trên nhiều mặt khi muốn nâng cao kết quả rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV. Kết quả nghiên cứu thu được về thực trạng của vấn đề này đòi hỏi các cán bộ đảm trách hoạt động rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV năm thứ nhất ở các trường Sư phạm trước khi tổ chức triển khai hoạt động này cần xác định một cách đầy đủ các yếu tố ảnh hưởng, khai thác tác động tích cực của các yếu tố nhằm tổ chức hoạt động này một cách thuận lợi và mang lại hiệu quả tối ưu.

Từ những kết quả khảo sát thu được, có thể nhận thấy được những kết quả đạt được và những vấn đề còn tồn tại của quá trình rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV năm thứ nhất tại các trường Sư phạm. Nhìn chung đa số SV năm thứ nhất của các trường Sư phạm từng bước nhận thấy được các kĩ năng QLTG cơ bản và tầm quan trọng của nó đối với hoạt động học tập, rèn luyện. Nhà trường mà trực tiếp là đội ngũ GV ngày càng quan tâm đến quá trình rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV thông qua các hoạt động cụ thể như xác định đầy đủ mục tiêu, nội dung, các con đường rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV; bên cạnh đó, hoạt động đánh giá kết quả rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV năm thứ nhất từng bước được chú trọng thực hiện. Bên cạnh những kết quả đã đạt được, quá trình rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV năm thứ nhất tại các trường Sư phạm còn có những tồn tại cần được tiếp tục giải quyết có liên quan đến việc bồi dưỡng nanag cao nhận thức cho SV về tầm quan trọng của kĩ năng QLTG; xác định và thực hiện mục tiêu, nội dung, các con đường rèn luyện và kiểm tra đánh giá kết quả rèn luyện kĩ năng QLTG cho SV chưa thực sự phù hợp và mang lại hiệu quả cao... Những tồn tại trên cần được nghiên cứu, giải quyết một cách triệt để bằng hệ thống các biện pháp mang tính khoa học và thực tiễn.

2.3. Biện pháp rèn luyện kĩ năng quản lí thời gian cho sinh viên năm thứ nhất các trường Sư phạm

Biện pháp 1. *Chú trọng tổ chức các hoạt động bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho SV về tầm quan trọng của kĩ năng QLTG*

* *Mục tiêu của biện pháp:* Biện pháp này được thực hiện nhằm giúp cho SV nhận thức đầy đủ, đúng đắn về tầm quan trọng của kĩ năng QLTG đối với hoạt động và cuộc sống của bản thân, tạo cơ sở để mỗi SV ngày càng tích cực học tập, rèn luyện để có thể có được kĩ năng, thói

quen tốt trong QLTG. Khi SV có nhận thức đúng là điều kiện quan trọng giúp cho họ luôn tích cực rèn luyện kỹ năng QLTG có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng học tập của mình.

*** Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp**

Lãnh đạo Khoa/ Bộ môn Tâm lý – Giáo dục học mà trực tiếp là GV, phối hợp với các Khoa/ Bộ môn, các phòng Ban chức năng trong trường Sư phạm tổ chức triển các hoạt động cụ thể dưới đây:

- Đẩy mạnh tuyên truyền cho toàn thể CB, GV và SV về vị trí, tầm quan trọng của kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất qua đó giúp họ hiểu để có thái độ và hành vi phù hợp trong quá trình rèn luyện.

- Phổ biến, quán triệt, giới thiệu chủ trương chung Nhà trường về vị trí, vai trò, mục tiêu, kế hoạch, nội dung chương trình... của rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất.

- Tổ chức các buổi hội thảo, nói chuyện về tình hình rèn luyện kỹ năng kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất, từ đó giúp cho các lực lượng hiểu rõ hơn về vai trò, tầm quan trọng của rèn luyện kỹ năng kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất.

- Quán triệt sâu rộng tới các tổ chức trong các nhà trường, tới các tổ, nhóm bộ môn, từng GV cũng như SV về mục tiêu rèn luyện kỹ năng kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất.

- GV cần không ngừng nghiên cứu đổi mới, sáng tạo, tìm ra những phương pháp dạy học nhằm khơi dậy, kích thích hứng thú học tập cho SV, xây dựng bầu không khí tự học cho SV để đạt kết quả học tập, rèn luyện cao nhất.

Biện pháp 2. *Bồi dưỡng kiến thức QLTG cho SV thông qua các hoạt động dạy học các môn học*

*** Mục tiêu của biện pháp:** Biện pháp này được thực hiện nhằm giúp cho SV nắm vững được hệ thống kiến thức lý thuyết về QLTG, tạo ra cơ sở để SV tự rèn luyện, cán bộ, GV tổ chức hoạt động thực hành kỹ năng QLTG cho SV một cách hiệu quả.

*** Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp**

Lãnh đạo Khoa/ Bộ môn Tâm lý – Giáo dục học mà trực tiếp là GV, phối hợp với các Khoa/ Bộ môn, các phòng Ban chức năng trong trường Sư phạm tổ chức triển các hoạt động cụ thể dưới đây:

- Tổ chức hội thảo “Xác định hệ thống kiến thức, kỹ năng quản lý thời gian của sinh viên”.

- Căn cứ vào hệ thống kiến thức có liên quan đến hệ thống kỹ năng QLTG của SV, GV giảng dạy các môn học cần định hướng vận dụng trong hoạt động giảng dạy môn học mà mình phụ trách.

- GV phụ trách môn học giới thiệu mục tiêu về kiến thức, kỹ năng, thái độ mà SV cần đạt được khi học môn học, trong đó có lồng ghép mục tiêu về kỹ năng QLTG; đồng thời đưa ra những yêu cầu của môn học, phương pháp và thời lượng môn học. Yêu cầu SV lập kế hoạch cho môn học, phân chia thời gian học môn học theo hệ thống các chương trong môn học cho từng tuần theo thời khóa biểu, lập kế hoạch soạn đề cương, ôn thi từ sớm, tránh tình trạng học gạo, học vẹt, khi thi mới học.

- GV hướng dẫn SV tìm hiểu tổng thể môn học có bao nhiêu chương, bao nhiêu đơn vị học trình, tương đương với bao nhiêu tiết. Như vậy SV phải lập kế hoạch học tập, phân chia thời gian hợp lý để học, luyện tập và ôn thi.

- GV tiến hành kiểm tra việc lập kế hoạch và tiến độ thực hiện kế hoạch của SV khi kết thúc 1 chương hay khi kiểm tra giữa kỳ trong nội dung chương trình môn học. Khen ngợi những SV có kế hoạch khoa học, thực hiện linh hoạt và hiệu quả; nhắc nhở những SV chưa nghiêm túc trong việc lập kế hoạch môn học và thực hiện nó.

- Song song với việc kiểm tra tiến độ thực hiện kế hoạch, GV định hướng SV đánh giá việc thực hiện kế hoạch QLTG của bản thân, hướng dẫn SV điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp để mang lại kết quả học tập tốt trong môn học.

Biện pháp 3. *Phát triển hoạt động rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV của Câu lạc bộ kỹ năng trong nhà trường*

* *Mục tiêu của biện pháp:* Thực hiện biện pháp này nhằm phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên phát huy tốt vai trò của mình trong tổ chức, triển khai các mô hình hoạt động nói chung và Câu lạc bộ kỹ năng nói riêng trong rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất của nhà trường

* *Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp*

- Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên nhà trường đã nỗ lực tìm kiếm những phương cách và mô hình hoạt động mới nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Trong đó, cần xây dựng và phát triển các Câu lạc bộ, đội nhóm SV theo sở thích, chuyên môn, năng khiếu của SV.

- Tổ chức các hoạt động đa dạng, phong phú tại các Câu lạc bộ kỹ năng dành cho SV.

- Hỗ trợ mọi nguồn lực cần thiết để duy trì và phát triển Câu lạc bộ kỹ năng trong nhà trường.

Biện pháp 4. *Thu hút sinh viên tham gia tổ chức, thực hiện các hoạt động Đoàn, Hội*

* *Mục tiêu của biện pháp:* Biện pháp này được thực hiện nhằm đa dạng hóa các hoạt động Đoàn, Hội, tạo cơ hội thuận lợi cho SV năm thứ nhất được trải nghiệm hoạt động trong thực tiễn, giúp họ vận dụng những kiến thức lí thuyết vào thực tiễn, từng bước hoàn thiện kỹ năng QLTG.

* *Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp*

Lãnh đạo Khoa/ Bộ môn Tâm lí – Giáo dục học mà trực tiếp là GV, phối hợp với các Khoa/ Bộ môn, các phòng Ban chức năng trong trường Sư phạm tổ chức triển các hoạt động cụ thể dưới đây:

- Xây dựng các kế hoạch chặt chẽ, phối hợp giáo dục và tuyên truyền cho toàn thể SV hiểu về sự cần thiết của việc rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV, đồng thời có các biện pháp tác động để thu hút sự tham gia của đông đảo SV như tổ chức các công tác đoàn đội; các sinh hoạt tập thể.

- Thực hiện đa dạng các hình thức sinh hoạt cho SV, thực hiện tốt các phong trào thi đua, qua các hội diễn văn nghệ về các chủ đề QLTG qua đó giúp SV ngày các nắm vững các kỹ năng này.

- Thực hiện các chính sách khuyến khích và các chế tài bắt buộc các SV phải tham gia và tích cực tham gia một cách đông đảo nhất.

- Thành lập các Câu lạc bộ thu hút, tập hợp đoàn viên - SV rất tốt nhưng trên tinh thần tự nguyện, thiếu ràng buộc nên tổ chức có khi lỏng lẻo, số lượng thành viên thường xuyên dao động dẫn đến nhiều hoạt động dài hơi bị thiếu nhân lực và thất bại trong một thời gian ngắn.

- Thiết kế và thực hiện các hoạt động của Câu lạc bộ một cách đa dạng, phong phú, tạo dựng môi trường thuận lợi để rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV.

Biện pháp 5. *Thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV một cách thường xuyên*

* *Mục tiêu của biện pháp:* Thực hiện biện pháp này nhằm thu thập được những thông tin về thực trạng kết quả rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV, xác định đúng đắn những kết quả đạt được và những vấn đề còn tồn tại, tạo ra cơ sở thực tiễn quan trọng cho những cải tiến nhằm không ngừng nâng cao chất lượng và hoạt động của hoạt động này nói chung và phát triển kỹ năng QLTG cho SV nói riêng.

* *Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp*

Lãnh đạo Khoa/ Bộ môn Tâm lí – Giáo dục học mà trực tiếp là GV, phối hợp với các Khoa/ Bộ môn, các phòng Ban chức năng trong trường Sư phạm tổ chức triển các hoạt động cụ thể dưới đây:

- Thành lập các đoàn/ tổ kiểm tra, giám sát với các tiêu chí, nội dung đã xây dựng dựa trên các tiêu chí chung của ngành, tuy nhiên cần chú ý đến tính đặc thù của từng trường, từng địa phương mà tiến hành kiểm tra, đánh giá cho phù hợp, trách cứ nhắc và máy móc.

- Xây dựng kế hoạch và hình thức kiểm tra, đánh giá sao cho phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường và đặc điểm của SV. Kế hoạch kiểm tra và đánh giá cần được xây dựng một

cách chu đáo, sự chuẩn bị được tiến hành một cách chu đáo và thận trọng, thực hiện phải đúng quy trình kiểm tra, đánh giá; khi kết thúc kiểm tra, đánh giá cần đánh giá kết quả một cách khách quan và thận trọng: Đánh giá những ưu và nhược điểm, những hạn chế thiếu sót và trên cơ sở đó chỉ ra những nguyên nhân. Rút ra bài học kinh nghiệm để thực hiện tốt hơn quá trình rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất bám sát kế hoạch đã được thông nhất. Cần đảm bảo sự phối hợp của các lực lượng trong hoạt động kiểm tra, đánh giá.

- Báo cáo kết quả kiểm tra, đánh giá hoạt động rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất với lãnh đạo nhà trường; tiếp tục nghiên cứu, áp dụng các biện pháp nâng cao chất lượng rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất.

Theo những phân tích ở phần trên, mỗi biện pháp rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất tại các trường Sư phạm có vị trí, tầm quan trọng và phạm vi tác động nhất định đến hoạt động rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV của nhà trường. Mỗi biện pháp là thành phần của một hệ thống nhất, quan hệ hữu cơ với nhau, tương tác lẫn nhau để thúc đẩy hoạt động, nâng cao hiệu quả rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất của trường. Nếu đứng độc lập, mỗi biện pháp sẽ mất đi nhiều tác dụng đối với việc nâng cao hiệu quả rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất các trường Sư phạm. Chính vì thế, các biện pháp trên có mối quan hệ rất chặt chẽ với nhau.

3. Kết luận

Kỹ năng QLTG có vai trò hết sức quan trọng đối với mỗi người, nhất là đối với SV năm thứ nhất các trường Sư phạm. Hệ thống kỹ năng QLTG cần rèn luyện cho SV năm thứ nhất bao gồm các kỹ năng cơ bản là: Kỹ năng xác định mục tiêu, nhiệm vụ cho từng lĩnh vực hoạt động cụ thể; Kỹ năng ước lượng khoảng thời gian cần sử dụng cho từng hoạt động nhằm thực hiện mục tiêu và nhiệm vụ đã xác định; Kỹ năng lập kế hoạch công việc ứng với mốc thời gian cụ thể; Kỹ năng sắp xếp công việc theo thứ tự ưu tiên; Kỹ năng tổng kết công việc thực hiện trong ngày; Kỹ năng sử dụng hệ thống QLTG; Kỹ năng điều chỉnh thời gian dành cho hoạt động trong thực.

Tại các trường Sư phạm hiện nay, một bộ phận không nhỏ SV năm thứ nhất còn chưa có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về tầm quan trọng của kỹ năng QLTG, mức độ kỹ năng QLTG đã có của SV còn ở mức thấp, nhiều kỹ năng QLTG chưa được hình thành ở SV. Quá trình rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất đã được nhà trường, GV và SV từng bước chú trọng, song, kết quả đạt được chưa thực sự tương xứng với ý nghĩa và tầm quan trọng của quá trình này.

Các biện pháp rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất được xây dựng mang tính đồng bộ, phù hợp với thực tiễn các trường Sư phạm, đặc điểm của GV, SV; bên cạnh đó, cấu trúc của biện pháp chặt chẽ là cơ sở thuận lợi để các nhà trường mà trực tiếp là GV có thể triển khai áp dụng trong thực tiễn tổ chức rèn luyện kỹ năng QLTG cho SV năm thứ nhất, đồng thời, nó cũng tạo ra những thuận lợi cho SV trong quá trình tự rèn luyện kỹ năng QLTG cho bản thân.

Lời cảm ơn: Nghiên cứu này được hỗ trợ bởi Đề tài Khoa học và Công nghệ cấp Trường (Trường ĐHSP Hà Nội) “Giáo dục tính chuyên nghiệp sư phạm cho sinh viên trường Đại học Sư phạm Hà Nội đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên” mã số SPHN 20 – 11.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Huỳnh Văn Sơn, 2011. Thực trạng kỹ năng quản lý thời gian của sinh viên một số trường Đại học tại Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay, *Tạp chí khoa học Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh*, số 28.

- [2] Abraham, Britton, Bruce K. Tesser, 1991. Effects of time-management practices on college grades, *Journal of Educational Psychology*, Vol 83.
- [3] Abdülkadir Pehlivan, 2013. The effect of the time management skills of students taking a financial accounting course on their course grades and grade point averages, *International Journal of Business and Social Science*, Vol.4.
- [4] Cemaloglu, Necati, Filiz and Sevil, 2010. The relation between time management skill and academic achievement of potential teachers, *Educational Research Quarterly*, Vol 33.
- [5] Macan, 1990. College students' time management: Correlations with academic performance and stress, *Journal of Educational Psychology*, Vol 82.
- [6] Macan and Therese Hoff, 1994. Time management: Test of process model, *Journal of Applied Psychology*, vol 79.
- [7] Misra, Ranjita McKean and Michelle, 2000. College students academic stress and its relation to their anxiety, time management and leisure satisfaction, *American Journal of Health Studies*, Vol.16.
- [8] Hoàng Phê, 1998. *Từ điển Tiếng Việt*. Nxb Văn hóa – Thông tin

To practice time management skills for freshmen in pedagogical university

Mai Quoc Khanh^{*1}, Nguyen Nam Phuong¹, Phan Trung Kien²,
Ly Van Thach³, Le Thi Thuy Hang⁴ và Dinh Huong Ly⁵

¹*Faculty of Psychology and Education, Hanoi National University of Education*

²*Hanoi Metropolitan University*, ³*Kien Giang Teacher Training College*

⁴*Dien Bien Teacher Training College*, ⁵*National College for Education*

On the basis of systematizing basic theoretical issues on practicing time management skills for freshmen in pedagogical universities; surveying and evaluating the situation of practicing time management skills for freshmen in two pedagogical universities and two pedagogical colleges, the authors propose five measures to practice management skills time for first-year students in pedagogical universities, which include: Focusing on organizing refresher activities, raising their awareness about the importance of time management skills; developing time management skills practice activities for them in the University Skill Club; attracting students to participate in Youth Union and Association activities; testing and evaluating the results of practicing freshmen's time management skills on a regular basis.

Keywords: time management, time management skills, to practice time management skills.